

VỀ VIỆC TRIỂN KHAI CHƯƠNG TRÌNH TIẾN BỘ KHOA HỌC—KỸ THUẬT THÚ Y

NGUYỄN BÁ HUỆ

CHƯƠNG trình tiến bộ khoa học—kỹ thuật về thú y được Nhà nước thông qua đã gần 3 năm, bao gồm 2 mục tiêu chính như sau :

1. Về giải quyết dịch bệnh :

a) 1980, tiêu diệt 5 bệnh : toi gà Niucatxon, dịch tả vịt, dịch tả lợn, lở mồm long móng và dịch tả trâu bò, trong phạm vi các huyện mẫu ; 1982, trên phạm vi các tỉnh mẫu, 1985, trong phạm vi cả nước.

b) 1980, khống chế, làm giảm 95% thiệt hại của 5 bệnh : tụ huyết trùng lợn, đốm đầu lợn, tụ huyết trùng trâu bò, Lép tò, nhiệt thán, trong phạm vi các huyện mẫu ; 1982, trong phạm vi các tỉnh mẫu, 1985, trong phạm vi cả nước ;

c) 1980, hạn chế làm giảm 90% thiệt hại của 5 bệnh ký sinh trùng : giun đũa lợn, sán lá ruột lợn, tiền mao trùng, sán lá gan trâu bò, giun đũa bê nghé, trong phạm vi các huyện mẫu ; 1982, trong phạm vi các tỉnh mẫu ; 1985, trong phạm vi cả nước.

d) 1980, bảo vệ an toàn đối với các loại dịch bệnh chính cho các trại chăn nuôi lợn, gà công nghiệp, trâu bò sữa, giống ; 1985 cho các trại cả nước.

2. Về xây dựng các huyện và tỉnh mẫu, áp dụng đồng bộ các tiến bộ khoa học — kỹ thuật thú y trên địa bàn toàn huyện, toàn tỉnh.

a) 1980 xây dựng được 5 huyện, với yêu cầu :

Có hệ thống tổ chức tiếp thu tiến bộ khoa học — kỹ thuật thú y trên địa bàn toàn huyện (ở huyện có trạm thú y huyện ; các xã có trạm thú y xã ; các đội có thú y viên ; 10 nhà có 1 nhóm đưa tiến bộ thú y vào sản xuất).

Áp dụng đồng bộ các tiến bộ khoa học—kỹ thuật về thú y, nhằm tiêu diệt, khống chế, hạn chế 15 loại dịch bệnh trên địa bàn huyện (đặc

biệt là bảo chế, sử dụng các loại thuốc kích thích tăng trọng, các loại thuốc nam rộng rãi trong cả huyện).

b) 1982, xây dựng được 5 tỉnh (nội dung như trên)

c) 1985, mở rộng trong phạm vi cả nước.

Các mục tiêu của Chương trình nêu trên, đề ra trong vòng 5—7 năm phải khống chế, tiến tới tiêu diệt nhiều loại dịch bệnh trong phạm vi cả nước, vốn là những mục tiêu có yêu cầu khá cao, đòi hỏi phải có sự nỗ lực lớn mới thực hiện được.

Kết quả cụ thể đã thực hiện được của Chương trình tiến bộ khoa học — kỹ thuật về thú y như sau :

A) Về mục tiêu thứ nhất, nhằm sử dụng rộng rãi các loại vắc xin phòng dịch, đến nay, Chương trình tiến bộ khoa học — kỹ thuật về thú y đã đạt được những kết quả sau :

1. Đã có những biện pháp cụ thể đưa nhanh và đồng loạt một tiến bộ khoa học — kỹ thuật thú y vào thực tế sản xuất trong phạm vi toàn tỉnh.

Trong quá trình nghiên cứu để tìm ra biện pháp đưa nhanh và đồng loạt một tiến bộ khoa học — kỹ thuật thú y vào thực tế sản xuất, chúng tôi đã chọn tiến bộ kỹ thuật về chống bệnh dịch toi gà Niucatxon làm thử ; để tìm ra cách đưa một tiến bộ kỹ thuật vào thực tế sản xuất trên diện rộng. Chúng tôi đã làm từ hợp tác xã lên huyện, tỉnh, liên tỉnh.

Qua hai năm làm thử, chúng tôi đã tìm ra cách tổ chức áp dụng và điều hành việc nhỏ vắc xin cho 100% đàn gà toàn xã xong trong 1 tối. Từ cách làm ở hợp tác xã « mẫu » (Đạo Lý — Lý Nhân), chúng tôi đã cùng với các huyện, tỉnh tổ chức thành công những đợt nhỏ

vắc xin cho toàn huyện Lý Nhân, rồi cả tỉnh Hải Hưng, đến liên tỉnh đồng bằng sông Hồng, đảm bảo trong thời gian ngắn, nhờ xong vắc xin cho hầu hết đàn gà toàn vùng.

Cách làm này cho phép chúng tôi chỉ cần thời gian chuẩn bị 15 — 30 ngày là có thể đưa được tiến bộ kỹ thuật về chống bệnh toi gà áp dụng trên một tỉnh, hoặc vài tỉnh; cách làm này cũng đã làm mẫu cho các tiến bộ kỹ thuật khác về thú y rút kinh nghiệm làm theo.

2. Mặt khác, từ thực tế sản xuất, chúng tôi cũng đã nghiên cứu xây dựng được « lịch công tác tổng hợp » cho « Trạm thú y xã », nhằm đưa đồng bộ nhiều tiến bộ kỹ thuật thú y vào một hợp tác xã.

Chúng tôi đã chọn hợp tác xã Đạo Lý (Lý Nhân) làm hợp tác xã điềm. Từ thực tế cụ thể, chúng tôi đã xây dựng được « lịch công tác tổng hợp » trong một năm của « Trạm thú y xã », và qua hai năm hoạt động, thực tiễn chứng minh lịch công tác này có thể áp dụng tốt ở các Trạm thú y xã, đáp ứng được yêu cầu đưa đồng bộ các tiến bộ kỹ thuật thú y vào các hợp tác xã, tới từng con gia súc, gia cầm, từng hộ gia đình xã viên.

B) Về mục tiêu thứ hai, nhằm xây dựng tỉnh mẫu về áp dụng, điều hành tiến bộ kỹ thuật, tiến tới tiêu diệt bệnh toi gà Niucatxon trên toàn tỉnh; về tự sản xuất lấy vắc xin đủ cho toàn tỉnh; đồng thời xây dựng mô hình « trạm thú y xã » trên cơ sở mạng lưới thú y nhân dân (10 hộ gia đình có một thú y viên)

Những việc đã làm được trong lĩnh vực này là:

a) Sau khi tìm ra cách điều hành việc nhỏ vắc xin khép kín, tiêu diệt bệnh toi gà ở một tỉnh, chúng tôi đã tập trung xây dựng 4 tỉnh: Hải Hưng, Hà Nam Ninh, Hà Sơn Bình, Thái Bình, thành những tỉnh tự sản xuất lấy vắc xin tại tỉnh, điều hành những tiến bộ khoa học — kỹ thuật nhằm tiêu diệt bệnh toi gà Niucatxon trong phạm vi toàn tỉnh.

Việc này đã có tác dụng tốt là đã thúc đẩy nhiều tỉnh khác làm theo.

Từ kết quả này Thủ tướng Chính phủ đã có Chỉ thị 296 — TTg, cho mở rộng việc nhỏ vắc xin tiêu diệt bệnh toi gà Niucatxon ra phạm vi cả nước.

b) Về « Trạm thú y xã », ở bước này, chúng tôi xây dựng 20 trạm cho 3 tỉnh: Hà Nam Ninh, Hà Sơn Bình, Thái Bình để làm mô hình cho các tỉnh khác làm theo, vừa để làm hạt nhân cho các tỉnh này nhân lên trên toàn huyện, toàn tỉnh (vào các bước sau).

c) Đã xây dựng khá tốt những tỉnh « mẫu » và ứng dụng, điều hành trên phạm vi toàn tỉnh 3 tiến bộ kỹ thuật thú y chủ chốt nhất phải cùng một lúc hoàn thành trong một ngày

là: nhỏ vắc xin phòng toi gà Niucatxon; tẩy ký sinh trùng lợn; miễn dịch bằng vắc xin tụ huyết trùng lợn (cho ăn). Ngoài ra xây dựng một huyện « mẫu » có « Trạm thú y xã » trên địa bàn toàn huyện, để điều hành tổng hợp nhiều tiến bộ kỹ thuật trên địa bàn huyện.

Cụ thể là:

— Thanh Hóa đã làm tốt được việc này. Ở đây đã tổ chức làm được trong một ngày 3 việc, thực hiện theo đúng quy trình kỹ thuật đã đề ra là: nhỏ xong vắc xin cho hầu hết đàn gà toàn tỉnh; hầu hết đàn lợn toàn tỉnh ăn xong vắc xin tụ huyết trùng; tẩy giun sán cho đàn lợn toàn tỉnh.

Sau Thanh Hóa, nhiều tỉnh như Hà Nam Ninh, Hải Hưng, Hà Sơn Bình, Quảng Nam — Đà Nẵng, Nghĩa Bình v.v... cũng đã đăng ký làm theo cách trên.

— Đã tập trung xây dựng Trạm thú y xã trên địa bàn toàn huyện (mỗi xã một trạm) cho các huyện Lý Nhân, Kim Thanh, Nam Ninh (Hà Nam Ninh); Thiệu Yên, Quảng Xương (Thanh Hóa); Thanh Oai — Ứng Hòa (Hà Sơn Bình); Hoài Đức (Hà Nội); Tân Yên (Hà Bắc) v.v... để có thể điều hành nhiều tiến bộ kỹ thuật trên địa bàn toàn huyện ở từng huyện trên. Cuối 1979, ít nhất có 3 huyện hoàn thành kế hoạch này. Hiện nay có 50 Trạm thú y xã đã đi vào hoạt động.

Từ thực tế hoạt động của Chương trình tiến bộ khoa học — kỹ thuật thú y trong gần 3 năm qua, chúng tôi rút ra một số nhận xét:

1. Nội dung chủ yếu của Chương trình là phải đưa được các tiến bộ khoa học — kỹ thuật thú y vào sản xuất, nhằm giải quyết nhanh các yêu cầu bức thiết nhất của thực tế sản xuất trên phạm vi cả nước.

Do đó, trong khi triển khai chương trình phải lấy việc đưa tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất làm mục tiêu chính, giải quyết cho bằng được các vấn đề trở ngại về kỹ thuật trong quá trình đưa một tiến bộ kỹ thuật cụ thể đó vào sản xuất (nghĩa là phải hoàn thiện quá trình nghiên cứu theo chiều sâu, lấy hiệu quả kinh tế làm mục tiêu phấn đấu).

Trong mục tiêu của chương trình, cần chọn những vấn đề lớn trên phạm vi cả nước đang yêu cầu giải quyết, là những vấn đề, nếu giải quyết được thì mang lại hiệu quả kinh tế to lớn, và là những vấn đề mà ta đã có quy trình kỹ thuật có hiệu lực, có điều kiện làm được. Cụ thể ở đây là 3 tiến bộ kỹ thuật lớn nhất mà chúng tôi đã nêu ở phần trên.

2. Cần thiết phải có bộ phận chuyên trách đề

trực tiếp tổ chức chỉ đạo việc thực hiện Chương trình.

Chương trình tiến bộ khoa học - kỹ thuật là một cách làm khoa học - kỹ thuật mới, phức tạp, lại phải luôn luôn kết hợp giữa các ngành ở trung ương với các địa phương, do đó nó phức tạp hơn nhiều so với công tác của một viện nghiên cứu.

Chương trình tiến bộ khoa học - kỹ thuật thú y vừa qua là do «tổ tiến bộ khoa học - kỹ thuật thú y» trực tiếp thực hiện và đã đạt được một số kết quả nêu trên.

Tuy nhiên, khi công tác này đến nay triển khai rộng ra trên phạm vi cả nước theo Chỉ thị 296 - TTg của Thủ tướng Chính phủ, thì hình thức «tổ tiến bộ khoa học - kỹ thuật» rõ ràng đã không làm nổi, hạn chế tốc độ thực hiện của chương trình.

Qua kinh nghiệm đã làm, chúng tôi thấy nên có bộ phận thực hiện chương trình chuyên trách, đủ mạnh để có thể thực hiện nổi việc tiếp tục triển khai chương trình tiến bộ kỹ thuật thú y hiện nay ra cả nước. Bộ phận chuyên trách đó có thể là một «Trung tâm đưa tiến bộ kỹ thuật thú y vào thực tế sản xuất» với bộ máy có hiệu lực hơn.

3. Khi triển khai chương trình tiến bộ khoa học - kỹ thuật, cần chọn một tiến bộ kỹ thuật dễ làm, mang lại hiệu quả kinh tế lớn làm «điền bình» để đưa trước vào sản xuất, tạo ra các điều kiện cho việc triển khai các tiến bộ kỹ thuật tiếp theo.

Chương trình tiến bộ khoa học - kỹ thuật thú y đã chọn tiến bộ kỹ thuật tiêu diệt bệnh toi gà Niucatxon làm tiến bộ kỹ thuật điền bình.

Qua thực tiễn chúng tôi thấy rằng sau khi đưa tiến bộ kỹ thuật này vào áp dụng rộng trên phạm vi toàn tỉnh, đã xây dựng được nhanh mạng lưới tiếp thu tiến bộ kỹ thuật trên toàn tỉnh, gây được lòng tin cho cán bộ nhân dân trong cả tỉnh. Dựa trên cơ sở này, đã đưa nhiều tiến bộ kỹ thuật khác vào theo một cách nhanh chóng.

Ở những tỉnh đã làm tiến bộ kỹ thuật tiêu diệt toi gà, đều mong muốn tiếp thu các tiến bộ kỹ thuật khác, và có đủ điều kiện về mạng lưới và lòng tin để tiếp thu tiến bộ kỹ thuật.

4. Nên đưa tiến bộ kỹ thuật thú y vào ngay các cơ sở trực tiếp sản xuất (hợp tác xã), rồi nghiên cứu cách mở rộng từ hợp tác xã lên

huyện; từ huyện lên tỉnh; từ một tỉnh ra liên tỉnh...

Cụ thể là: khi đưa tiến bộ kỹ thuật tiêu diệt toi gà và các tiến bộ kỹ thuật khác, chúng tôi đã đi ngay vào hợp tác xã để làm thử. Tại hợp tác xã, chúng tôi phát hiện ra những khó khăn của họ, tìm ra cách làm tốt ở hợp tác xã, thì thấy dễ tìm cách mở rộng trên địa bàn toàn huyện và toàn tỉnh. Cách làm trên diện rộng phải bắt nguồn từ cách làm ở hợp tác xã mới là cách làm sát thực tế cơ sở.

5. Cần có sự phối hợp chặt chẽ với các cơ quan vật tư.

Cụ thể là: Công ty vật tư chăn nuôi - thú y cấp 1 đã cung cấp cho các Trạm thú y xã hàng mấy trăm tấn hàng nguyên đai, nguyên kiện, cấp đủ dụng cụ và hóa chất cho các trạm thú y xã; bán trực tiếp cho các huyện có đăng ký xây dựng các trạm này. Sau đó, tiếp tục ký hợp đồng với các huyện nói trên để cung ứng vật tư kỹ thuật cho các Trạm thú y xã hoạt động bình thường.

Vì vậy chúng tôi thấy vấn đề chuẩn bị chu đáo vật tư và liên hệ chặt chẽ với các cơ quan vật tư, khi chuẩn bị đưa những tiến bộ kỹ thuật mới vào sản xuất trên diện rộng là rất cần thiết.

Chương trình tiến bộ khoa học - kỹ thuật thú y nếu lấy mục tiêu là xây dựng tỉnh «mẫu» thì đã đạt được những kết quả cụ thể so với yêu cầu. Nhưng nếu lấy mục tiêu là đưa tiến bộ kỹ thuật thú y vào phạm vi cả nước thì còn phải đi chặng đường xa hơn nữa, phức tạp hơn nữa.

Trong quá trình thực hiện chương trình này, chúng tôi thấy những bước đầu tiên khi đang mò mẫm tìm đường đi, tìm cách làm là bước khó khăn phức tạp nhất. Sắp tới chương trình sẽ đi vào chiều sâu hơn, và mở ra rộng hơn, chắc chắn sẽ gặp nhiều khó khăn lớn hơn.

Nếu được Bộ nông nghiệp tạo điều kiện tốt cho việc tiếp tục triển khai chương trình, các cơ quan vật tư, các cơ quan quản lý khoa học, kế hoạch giúp đỡ, phối hợp chặt chẽ với Ban chủ nhiệm chương trình, thì chúng tôi tin rằng các bước tiếp theo của chương trình sẽ thực hiện tốt, và Chương trình tiến bộ khoa học - kỹ thuật thú y sẽ được thực hiện thắng lợi trong phạm vi cả nước.